# **THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT**

*Môn học: Ngữ văn, lớp ……..*

*Thời gian thực hiện: …….. tiết*

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ/ yêu cầu cần đạt:**

- Nhân biết, phân tích và sửa được các lỗi về thành phần câu.

- Có ý thức viết câu đúng ngữ pháp.

**2. Năng lực**

**a. Năng lực chung**

- Năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tự quản bản thân, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác...

**b. Năng lực riêng biệt**

- Năng lực nhận diện được lỗi và sửa về thành phần câu.

- Năng lực sử dụng ngữ pháp tiếng Việt.

- Hiểu và trân trọng ngôn ngữ tiếng Việt.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Chuẩn bị của giáo viên:**

- Giáo án;

- Phiếu bài tập, trả lời câu hỏi;

- Bảng phân công nhiệm vụ cho học sinh hoạt động trên lớp;

- Bảng giao nhiệm vụ học tập cho học sinh ở nhà;

**2. Chuẩn bị của học sinh:** SGK, SBT Ngữ văn 10, soạn bài theo hệ thống câu hỏi hướng dẫn học bài, vở ghi.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng HS thực hiện nhiệm vụ học tập học tập của mình từ đó khắc sâu kiến thức nội dung bài học.

**b. Nội dung:** GV đặt những câu hỏi gợi mở vấn đề cho HS nhớ lại kiến thức đã học.

**c. Sản phẩm:** HS chỉ ra được một số lỗi chính tả, ngữ pháp thường gặp trong diễn đạt

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Kết quả cần đạt** |
| **HOẠT ĐỘNG CHUNG CẢ LỚP**  **Bước 1.** GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi “AI NHANH AI ĐÚNG”:  Câu hỏi: Hãy ngắt câu sau cho đúng: Mỗi gia đình có đủ hai con vợ chồng hạnh phúc.  Đáp án: Mỗi gia đình có đủ hai con, vợ chồng hạnh phúc.  - GV dẫn dắt vào bài mới:  **Bước 2**  + HS suy nghĩ, làm việc cá nhân.  **Bước 3**  + HS trình bày.  + HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4:** Giáo viên tổng hợp, kết nối bài học  *Trong nhiều trường hợp chúng ta bắt gặp những câu văn có cách diễn đạt tối nghĩa, khó hiểu, gây ra cách hiểu sai. Một trong những nguyên nhân của việc này là: sai về trật tự từ, câu thiếu chủ ngữ, câu thiếu vị ngữ, thiếu cả chủ ngữ, vị ngữ, thiết lập quah hệ ngữ nghĩa không phù hợp giữa chủ ngữ và trạng ngữ hoặc ngắt câu sai. Để hiểu kĩ cách sửa lỗi sai này, chúng ta cùng tìm hiểu bài học hôm nay.* | - HS xác định:  Mỗi gia đình có đủ hai con, vợ chồng hạnh phúc.  - Câu không hợp lí: Mỗi gia đình có đủ hai con vợ, chồng hạnh phúc. |

|  |  |
| --- | --- |
| **B. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Hoạt động 1: Hình thành kiến thức mới**  **a. Mục tiêu:**  - Học sinh nhận biết và sửa được lỗi về thành phần câu do thiết lập quan hệ ngữ nghĩa không phù hợp giữa chủ ngữ và trạng ngữ hoặc ngắt câu sai.  - Học sinh hình thành thói quen đọc kĩ lại các câu văn và thiết lập mối quan hệ ngữ nghĩa giữa chủ ngữ và trạng ngữ, ngắt câu cho chuẩn xác, dễ hiểu, dễ đọc.  **b. Nội dung:** HS sử dụng SGK, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi liên quan đến bài học.  **c. Sản phẩm học tập:** Học sinh hoàn thiện bài tập thực hành tiếng việt và rút ra kết luận về trật tự từ trong câu, đoạn.  **d. Tổ chức thực hiện:** | |
| **Bước 1:** GV giao nhiệm vụ.  Xem lại phần chuẩn bị bài ở nhà, trao đổi với bạn bên cạnh (2 phút) thống nhất phần tìm hiểu lỗi về thành phần câu do thiết lập quan hệ ngữ nghĩa không phù hợp giữa chủ ngữ và trạng ngữ hoặc ngắt câu sai.  **Bước 2:** Thực hiện nhiệm vụ ( GV và HS)  - Giáo viên quan sát, theo dõi,hỗ trợ HS  - HS làm việc, trao đổi, thảo luận.  - Cử đại diện báo cáo kết quả.  **Bước 3:** Báo cáo thảo luận.  - Đại diện nhóm báo cáo kết quả.  - Nhóm khác nhận xét, bổ sung.  ***Dự kiến SP:***  - Trật tự từ được hiểu là thứ tự sắp xếp của từ ngữ trong câu.  - Các lỗi thường gặp về trật tự từ  + Sắp xếp từ ngữ không phù hợp với quy tắc cấu tạo cụm từ, cấu tạo câu  + Sắp xếp từ ngữ không phù hợp với yêu cầu diễn đạt  **Bước 4:** Kết luận, nhận định.  - Nhận xét thái độ học tập và kết quả làm việc nhóm của HS.  - Gv sửa chữa, đánh giá, chốt kiến thức. | **I. Kiến thức cơ bản**  **-** Việc thiết lập quan hệ ngữ nghĩa giữa chủ ngữ và trạng ngữ giúp cho câu văn rõ ràng, rành mạch và dễ hiểu hơn. Khi tạo lập văn bản, đôi khi còn nhiều bạn vi phạm lỗi về thành phần câu do thiết lập quan hệ ngữ nghĩa không phù hợp giữa chủ ngữ và trạng ngữ. Nguyên nhân của lỗi thường gặp này là do không phân biệt được trạng ngữ và chủ ngữ hoặc không phân biệt chủ thể của hoạt động nêu ở trạng ngữ và chủ ngữ.  - Ngắt câu đúng giúp văn bản sáng rõ hơn về nội dung, tư tưởng, tránh được những hiểu lầm không đáng có trong việc tạo lập và lĩnh hội văn bản. Việc ngắt câu phải tuân theo quy tắc cấu tạo cụm từ, cấu tạo câu. Bên cạnh đó, việc ngắt câu còn thể hiện nhiều mục đích khác nhau: Thể hiện thứ tự nhất định của sự vật, hoạt động, đặc điểm; nhấn mạnh hình ảnh, đặc điểm của sự vật, hiện tượng; liên kết câu với những câu văn khác trong văn bản …Ngắt câu sai sẽ dẫn đến sai về nội dung cần diễn đạt và người khác hiểu sai dụng ý của người viết. |
| **Hoạt động 2: Thực hành**  *a. Mục tiêu:*  - HS thực hành làm bài tập để hiểu kiến thức lỗi về thành phần câu do thiết lập quan hệ ngữ nghĩa không phù hợp giữa chủ ngữ và trạng ngữ hoặc ngắt câu sai.  *b. Nội dung, sản phẩm và cách thức tổ chức:*  - **Nội dung:**  + GV đưa ra những yêu cầu và nhiệm vụ học tập của học sinh khi tìm hiểu bài học, hs chuẩn bị ở nhà.  + GV chia lớp thành 04 nhóm. Mỗi nhóm cử 01 nhóm trưởng điều hành nhóm thảo luận vấn đề. HS suy nghĩ, làm việc nhóm để hoàn thành nhiệm vụ  - **Sản phẩm:** Câu trả lời, bài làm của HS.  **- Tổ chức thực hiện**  ***B1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập***  GV nêu câu hỏi, vấn đề thảo luận, yêu cầu các nhóm tiến hành trao đổi, thảo luận và tranh biện. Yêu cầu HS ghi kết quả thảo luận, xác định quan điểm chung của mỗi nhóm, mỗi HS đều phải đưa ra luận điểm, lí lẽ, dẫn chứng để bảo vệ cho quan điểm chung của nhóm.  ***B2.*** ***Thực hiện nhiệm vụ học tập:*** HS thực hiện trao đổi, thảo luận và hoàn thành nhiệm vụ được giao.  ***B3. Báo cáo kết quả và thảo luận***  + GV xem sản phẩm của HS. Yêu cầu HS báo cáo kết quả.  - Dự kiến sản phẩm HS:  ***B4. Kết luận, nhận định:***  GV đánh giá, góp ý riêng cho từng nhóm để hoàn thiện nội dung của nhóm.  **c. Xác định các phương pháp, phương tiện và kĩ thuật DH**  - Phương pháp trực quan, trao đổi, vấn đáp, thảo luận nhóm, , thông tin – phản hồi, mảnh ghép,… | |
| **Nhiệm vụ: HS làm bài tập 1.**  **Bước 1:**  1. GV yêu cầu HS đọc yêu cầu bài tập 1 (SGK)  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ  - HS làm bài.  Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận  - HS trình bày sản phẩm.  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ  - GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.  **Nhiệm vụ 2: HS làm bài tập 2.**  **Bước 1:**  - GV yêu cầu HS đọc bài tập 2.  - GV yêu cầu HS trao đổi, thảo luận nhóm bàn (3 phút) thực hiện các nhiệm vụ:  **Bước 2:**  + HS thảo luận nhóm.  + Cử đại diện báo cáo.  **Bước 3:**  + Đại diện nhóm HS trình bày sản phẩm thảo luận.  + Nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4:**  - Nhận xét thái độ học tập và kết quả làm việc nhóm của HS.  - Gv sửa chữa, đánh giá, chốt kiến thức.  **Nhiệm vụ 3: HS làm bài tập 3.**  **Bước 1:**  1. GV yêu cầu HS đọc yêu cầu bài tập 3  2. Hãy hoạt động nhóm đôi thống nhất đáp án bài tập 3 sau đó trình bày.  **Bước 2:**  - HS trao đổi, thảo luận.  - Cử đại diện báo cáo kết quả.  **Bước 3:**  - Đại diện nhóm báo cáo kết quả.  - Nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4:**  - GV đánh giá, nhận xét  - GV chốt kiến thức:  **Nhiệm vụ 4: HS làm bài tập 4.**  **Bước 1:**  - GV yêu cầu HS đọc bài tập 4.  - GV yêu cầu HS trao đổi, thảo luận nhóm bàn (3 phút) thực hiện các nhiệm vụ:  **Bước 2:**  + HS thảo luận nhóm.  + Cử đại diện báo cáo.  **Bước 3:**  + Đại diện nhóm HS trình bày sản phẩm thảo luận.  + Nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4:**  - Nhận xét thái độ học tập và kết quả làm việc nhóm của HS.  - Gv sửa chữa, đánh giá, chốt kiến thức. | **II. Thực hành:**  **Bài 1:** Dưới đây là một số lỗi trên báo chí được liệt kê trong sách *Lỗi ngữ pháp và cách khắc phục.* Em hãy phân tích và sửa những lỗi đó.  a) Là một người con của vùng Kinh Bắc, âm nhạc của ông luôn thể hiện những giai điệu đậm đà của dân ca quan họ.  🡪 Lỗi sai: Thiết lập quan hệ ngữ nghĩa không phù hợp giữa chủ ngữ và trạng ngữ.  🡪 Sửa lại: Ông là một người con của vùng Kinh Bắc, âm nhạc của ông luôn thể hiện những giai điệu đậm đà của dân ca quan họ.  b) Là hoạ sĩ chuyên về sơn mài, tranh của ông mang cốt cách trang trọng nhưng cũng thật duyên dáng.  🡪 Lỗi sai: Thiết lập quan hệ ngữ nghĩa không phù hợp giữa chủ ngữ và trạng ngữ.  🡪 Sửa lại: Ông là một hoạ sĩ chuyên về sơn mài, tranh của ông mang cốt cách trang trọng nhưng cũng thật duyên dáng.  c) Đống trái cây vừa được chuyển đi hết lại được chở ùn ùn từ trong rẫy ra.  🡪 Lỗi sai: Ngắt câu sai.  🡪 Sửa lại: Đống trái cây vừa được chuyển đi hết, lại được chở ùn ùn từ trong rẫy ra.  d) Trong đội hình có ba cầu thủ người Hàn Quốc vốn là một cường quốc bóng đá ở châu Á.  🡪 Lỗi sai: Thiết lập quan hệ ngữ nghĩa không phù hợp với chủ ngữ.  🡪 Sửa lại: Trong đội hình có ba cầu thủ người Hàn Quốc, nơi này vốn là một cường quốc bóng đá ở Châu Á.  **Bài 2:** Hãy phân tích và sửa những lỗi dưới đây:  a, Nhìn lên những câu đối treo trang trọng, được viết theo kiểu thư pháp. Mọi người lại nhớ đến bài thơ “Ông đồ” của Vũ Đình Liên.  🡪 Lỗi sai: Thiết lập quan hệ ngữ nghĩa không phù hợp giữa các vế trong câu.  🡪 Sửa lại: Nhìn lên những câu đối treo được trang trọng, được viết theo kiểu thư pháp. Mọi người lại nhớ đến bài thơ “Ông đồ” của Vũ Đình Liên.  b) Tòa soạn đang phối hợp vận động nhiều nguồn tài trợ khác. Để tiếp tục hỗ trợ cho các chương trình từ thiện của Hội Bảo trợ bệnh nhân nghèo thành phố.  🡪 Lỗi sai: Ngắt câu sai.  🡪 Sửa lại: Tòa soạn đang phối hợp, vận động nhiều nguồn tài trợ khác, để tiếp tục hỗ trợ cho các chương trình từ thiện của Hội Bảo trợ bệnh nhân nghèo thành phố.  c) Mặc dù Nhà nước đã có chính sách về kinh tế trang trại, tưởng như mọi “rào chắn” đã được tháo dỡ. Thế nhưng bà con vẫn gặp rất nhiều khó khăn.  🡪 Lỗi sai: Thiết lập quan hệ ngữ nghĩa không phù hợp với chủ ngữ.  🡪 Sửa lại: Nhà nước đã có chính sách về kinh tế trang trại. Tưởng như mọi “rào chắn” đã được tháo dỡ thế nhưng bà con vẫn gặp rất nhiều khó khăn.  d) Chăm lo cho trẻ đến trường là trách nhiệm chung của toàn xã hội. Song không thể phủ nhận vai trò chính của người thầy trong việc tạo cho trẻ niềm vui thích, sự hứng thú trong học tập. Xây dựng môi trường học thân thiện cho học sinh nhằm giúp các em phát huy tiềm năng trong học tập cũng như sinh hoạt, giao tiếp.  🡪 Lỗi sai: Thiết lập quan hệ ngữ nghĩa không phù hợp với chủ ngữ.  🡪 Sửa lại: Chăm lo cho trẻ đến trường là trách nhiệm chung của toàn xã hội. Song không thể phủ nhận vai trò chính của người thầy trong việc tạo cho trẻ niềm vui thích, sự hứng thú trong học tập. Hãy xây dựng môi trường học thân thiện cho học sinh nhằm giúp các em phát huy tiềm năng trong học tập cũng như trong sinh hoạt và giao tiếp.  **Bài 3:** Lỗi chung của các câu dưới đây là gì? Nêu cách sửa những lỗi đó.  a) Trong tai nạn giao thông này đã cho ta thấy rõ tác hại của rượu bia.  b) Mới đây, qua điều tra chiều cao của học sinh trung học phổ thông cho thấy: nam cao 1,63 – 1,67 mét; nữ cao: 1,53 – 1,55 mét.  c) Qua bài viết “Tôi có một giấc mơ” của Mác-tin Lu-thơ Kinh đã góp thêm một tiếng nói về quyền bình đẳng của các dân tộc trên thế giới.  d) Nhìn căn phòng ước chưa đầy 16 mét vuông nhưng được chia làm ba phần, nơi tôi đang ngồi có hai chiếc bàn dài dùng làm nơi nghỉ của giáo viên trong giờ ra chơi.  🡪 Lỗi sai: Lỗi chung của các câu trên là ngắt câu sai và thiết lập quan hệ ngữ nghĩa không phù hợp giữa chủ ngữ và trạng ngữ.  ***Sửa lại:***  a. Trong tai nạn giao thông này, chúng ta đã thấy rõ tác hại của rượu bia.  b. Mới đây, điều tra chiều cao của học sinh trung học phổ thông cho thấy: nam cao 1,63 – 1,67 mét; nữ cao 1,53 – 1,55 mét.  c. Qua bài viết “Tôi có một giấc mơ”, Mác-tin Lu-thơ Kinh đã góp thêm một tiếng nói về quyền bình đẳng của các dân tộc trên thế giới.  d. Nhìn căn phòng ước chưa đầy 16 mét vuông nhưng được chia làm ba chỗ, một chỗ tôi đang ngồi có hai chiếc bàn dài dùng làm nơi nghỉ của giáo viên trong giờ ra chơi.  **Bài 4:** Tìm và sửa các lỗi về thành phần câu trong đoạn văn dưới đây của học sinh:  Chí Phèo, một hình tượng mang tính bi kịch. Qua nhân vật Chí Phèo cho ta thấy một hình tượng không chỉ là bi kịch thuần tuý mà còn là bi kịch tăng tiến điển hình. Chí Phèo, ngay từ khi mới lọt lòng, không những là một đứa trẻ vô thừa nhận, không cha không mẹ. Hình ảnh cái “lò gạch cũ” có một vị trí trong tác phẩm và gây ấn tượng mạnh cho người đọc. Vì Chí Phèo đã ra đời ở đây, đã trở thành đứa con rơi theo cả nghĩa đen lẫn nghĩa bóng. Và kết thúc tác phẩm, sau cái chết của Chí Phèo. Thị Nở nhìn xuống bụng đã nghĩ đến hình ảnh một cái “lò gạch cũ” nằm trong dụng ý của tác giả về một vòng đời luẩn quẩn của những nạn nhân xấu số của xã hội.  🡪 Đoạn văn mắc phải lỗi dùng từ chưa phù hợp, ngắt câu sai, thiết lập quan hệ ngữ nghĩa không phù hợp giữa chủ ngữ và trạng ngữ.  ***S* Nhiệm vụ 2: HS làm bài tập 2.**  **Bước 1:**  - GV yêu cầu HS đọc bài tập 2.  - GV yêu cầu HS trao đổi, thảo luận nhóm bàn (3 phút) thực hiện các nhiệm vụ:  **Bước 2:**  + HS thảo luận nhóm.  + Cử đại diện báo cáo.  **Bước 3:**  + Đại diện nhóm HS trình bày sản phẩm thảo luận.  + Nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4:**  - Nhận xét thái độ học tập và kết quả làm việc nhóm của HS.  - Gv sửa chữa, đánh giá, chốt kiến thức.  ***ửa lại:***  Chí Phèo là một hình tượng mang tính bi kịch. Qua nhân vật Chí Phèo, ta thấy một hình tượng không chỉ là bi kịch thuần tuý, mà còn là bi kịch tăng tiến điển hình. Chí Phèo ngay từ khi mới lọt lòng đã là một đứa trẻ không ai nhận, không cha, không mẹ. Hình ảnh cái “lò gạch cũ” trong tác phẩm gây ấn tượng mạnh cho người đọc vì Chí Phèo đã ra đời ở đây, đã trở thành đứa con rơi theo cả nghĩa đen lẫn nghĩa bóng. Kết thúc tác phẩm, sau cái chết của Chí Phèo,Thị Nở nhìn xuống bụng, nghĩ đến hình ảnh một cái “lò gạch cũ”. Nó nằm trong dụng ý của tác giả về một vòng đời luẩn quẩn của những nạn nhân xấu số của xã hội. |

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã học về để giải bài tập, củng cố kiến thức.

**b. Nội dung:** Sử dụng kiến thức đã học để viết đoạn văn với câu chủ đề cho sẵn, giải thích cách ngắt câu hoặc thiết lập mối quan hệ ngữ nghĩa giữa chủ ngữ và trạng ngữ ở một câu trong đoạn văn mà em đã viết.

**c. Sản phẩm học tập:** Đoạn văn HS viết được.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu HS thực hành viết đoạn văn: Sử dụng kiến thức đã học để viết đoạn văn với câu chủ đề cho sẵn, giải thích cách ngắt câu hoặc thiết lập mối quan hệ ngữ nghĩa giữa chủ ngữ và trạng ngữ ở một câu trong đoạn văn mà em đã viết.

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS nghe yêu cầu và trả lời câu hỏi.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV gọi HS giơ tay nhanh nhất để trả lời và có tính điểm.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, lưu ý cả lớp, khen ngợi HS đã trình bày bài tập trước lớp.

**\* Hướng dẫn về nhà**

- GV dặn dò HS:

+ Hoàn thành các bài tập trong sách bài tập Ngữ văn 10 tập 2.

+ Soạn bài: **VIẾT BÀI NGHỊ LUẬN VỀ MỘT HIỆN TƯỢNG ĐỜI SỐNG**